

BÁO CÁO GIỮA KỲ

Chương trình đào tạo Ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

Trình độ Đại học

Thực hiện quy định tại Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp; căn cứ vào báo cáo đánh giá ngoài và Nghị quyết số: 95/NQ-HĐKĐCL ngày 25 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục - Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - ĐHQGHN, Trường Đại học Điện lực báo cáo giữa kỳ chương trình đào tạo Ngành Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ CƠ SỞ GIÁO DỤC

1. Sứ mạng:

Trường Đại học Điện lực là cơ sở giáo dục đại học định hướng nghiên cứu ứng dụng đa ngành về lĩnh vực về công nghệ kỹ thuật và kinh tế, trong đó ưu tiên lĩnh vực năng lượng; cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao và các giải pháp đổi mới sáng tạo phục vụ tăng trưởng và hội nhập, góp phần xây dựng đất nước công nghiệp theo hướng hiện đại

2. Tầm nhìn:

Đến năm 2035, trở thành trường đại học đa ngành định hướng nghiên cứu ứng dụng và đổi mới sáng tạo, tự chủ bền vững, dẫn đầu ngành Công thương

trong một số lĩnh vực năng lượng và kỹ thuật công nghiệp hiện đại; chỉ số xếp hạng và năng lực cạnh tranh thuộc nhóm 100 đại học Đông Nam Á.

Đến năm 2045, trở thành trường đại học đổi mới sáng tạo có chỉ số xếp hạng và năng lực cạnh tranh thuộc nhóm 100 Châu Á.

3. Mục tiêu:

Trở thành trường đại học đa ngành định hướng nghiên cứu ứng dụng và đổi mới sáng tạo, tự chủ bền vững, có uy tín hàng đầu trong nước và khu vực Đông Nam Á; trung tâm xuất sắc về công nghệ và kỹ thuật năng lượng; kiến tạo động lực phát triển mới cho ngành Công Thương và đất nước thông qua đào tạo nguồn nhân lực có năng lực khởi nghiệp, nghiên cứu và chuyển giao trí thức, gắn kết và phục vụ cộng đồng.

4. Các chính sách và hoạt động bảo đảm chất lượng

a) Của Trường Đại học Điện lực:

Mục tiêu:

Công bố công khai quan điểm chất lượng giáo dục, những nguyên tắc cơ bản trong hoạt động bảo đảm chất lượng và cam kết chất lượng đối với các bên liên quan.

Đảm bảo tất cả các đơn vị, cá nhân thuộc trường Đại học Điện lực có nhận thức đúng và thực hiện các hoạt động đảm bảo chất lượng trên tất cả các lĩnh vực hoạt động đúng như cam kết của Nhà trường.

Quan điểm về chất lượng giáo dục:

Chất lượng giáo dục là sự đáp ứng mục tiêu đề ra của Nhà trường và yêu cầu của Luật Giáo dục đại học; phù hợp với nhu cầu sử dụng nhân lực chất lượng cao cho phát triển kinh tế xã hội và hội nhập; bảo đảm chất lượng giáo dục là nền tảng để thực hiện tự chủ, là cơ sở giải trình với các bên liên quan.

Nội dung chính

- Tất cả các hoạt động được Trường Đại học Điện lực được định hướng và triển khai nhằm thực hiện Sứ mạng – Tầm Nhìn – Giá trị cốt lõi – Triết lý giáo dục mà Trường đã công bố.

- Xây dựng và phát triển hệ thống bảo đảm chất lượng giáo dục bên trong cơ sở giáo dục đại học phù hợp với sứ mạng, mục tiêu và điều kiện thực tế của Trường Đại học Điện lực.

- Duy trì thường xuyên hoạt động tự đánh giá, cải tiến, nâng cao chất lượng đào tạo; định kỳ đăng ký kiểm định chương trình đào tạo và kiểm định cơ sở giáo dục đại học tại các Trung tâm kiểm định chất lượng giáo dục có uy tín ở trong và ngoài nước; tham gia các bảng xếp hạng nhằm xác lập vị thế, uy tín của Nhà trường và chương trình đào tạo.

- Quan tâm duy trì và phát triển các điều kiện bảo đảm chất lượng đào tạo, bao gồm đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý, nhân viên; chương trình đào tạo, giáo trình, tài liệu giảng dạy, học tập; phòng học, phòng làm việc, phòng thí nghiệm, thư viện, hệ thống công nghệ thông tin, cơ sở thực hành; nguồn lực tài chính, ký túc xá và cơ sở dịch vụ khác đáp ứng các yêu cầu đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, đổi mới sáng tạo và phục vụ cộng đồng;

- Xây dựng chương trình đào tạo đa dạng, phù hợp, đáp ứng nhu cầu về nguồn nhân lực chất lượng cao trong nước và khu vực. Chương trình đào tạo được định kỳ hiệu chỉnh, cải tiến theo quy định, nắm bắt kịp thời xu hướng phát triển của khoa học kỹ thuật, đáp ứng ngày càng cao nhu cầu của người học và nhà tuyển dụng lao động.

- Hoàn thiện hệ thống thông tin đảm bảo chất lượng bên trong, cụ thể: Xây dựng công cụ giám sát tiến trình học tập của người học, tỷ lệ người học thôi học, tốt nghiệp và có việc làm; xây dựng, hoàn thiện công cụ đánh giá cán bộ, viên

chức, người học, học phần và chương trình học; đánh giá kết quả phản hồi từ thị trường lao động và cựu người học; đánh giá hiệu quả hoạt động nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng; xây dựng, hoàn thiện các quy trình bảo đảm chất lượng đánh giá người học, đội ngũ, cơ sở vật chất và hỗ trợ người học;

- Định kỳ lấy ý kiến các bên liên quan để cải tiến chất lượng, tăng cường kết nối doanh nghiệp;

- Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, viên chức đủ về số lượng, bảo đảm về chất lượng, có trách nhiệm và tâm huyết với nghề nhằm đáp ứng yêu cầu công việc;

- Thực hiện tự đánh giá Nhà trường, chương trình đào tạo theo các bộ tiêu chuẩn trong nước và quốc tế nhằm đạt chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục;

Hàng năm, Nhà trường giao phòng KT&ĐBCL đầu mối tham mưu cho Hiệu trưởng trong công tác xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai, đôn đốc, kiểm tra giám sát các hoạt động đảm bảo chất lượng. Định kỳ các hoạt động được lên kế hoạch thực hiện và tổ chức tổng kết rút kinh nghiệm và phương hướng hoạt động cho thời gian tiếp theo.

b) Cửa khoa Kỹ Thuật Điện

Khoa Kỹ thuật điện không ngừng hoàn thiện công tác đào tạo thông qua việc xây dựng chương trình gắn với nhu cầu thực tiễn, áp dụng phương pháp giảng dạy hiện đại kết hợp giữa lý thuyết và thực hành, và định kỳ đánh giá, cải tiến chương trình theo chuẩn kiểm định chất lượng. Trong giai đoạn vừa qua, nhằm đáp ứng các khuyến nghị sau kiểm định và nâng cao chất lượng toàn diện, Khoa đã triển khai đồng bộ và đạt được những kết quả cụ thể trong công tác cải tiến CTĐT ngành Công nghệ Kỹ thuật Điện, Điện tử như sau:

1. Cải tiến và chuẩn hóa Chương trình đào tạo, Chuẩn đầu ra

Khoa triển khai các hoạt động chuyên môn bám sát CTĐT do Nhà trường ban hành, trong đó việc rà soát, cập nhật CTĐT được thực hiện định kỳ theo kế hoạch chung và quy trình do Nhà trường quy định. Các kết quả nổi bật bao gồm:

- Rà soát định kỳ: Chương trình đào tạo và Bản mô tả CTĐT, đã được rà soát, cập nhật toàn diện để bám sát xu hướng công nghệ và năng lượng mới. Trong quá trình cập nhật chương trình đào tạo năm 2023, Khoa đã tiến hành rà soát cập nhật mục tiêu, chuẩn đầu ra, nội dung các học phần trong toàn bộ chương trình đào tạo trên cơ sở góp ý của các bên liên quan.

- Chuẩn hóa Chuẩn đầu ra (PLOs): Đã chính thức ban hành hệ thống Chuẩn đầu ra mới, đáp ứng các tiêu chuẩn đánh giá của Bộ GD&ĐT và các tổ chức kiểm định.

- Xây dựng Ma trận học phần: Đã thiết lập Ma trận xác định mức độ đóng góp cụ thể của từng học phần vào việc đạt được các Chuẩn đầu ra của CTĐT, đảm bảo tính logic và liên thông kiến thức.

- Đo lường mức độ đạt chuẩn: Điểm sáng trong kỳ đánh giá này là Khoa đã xây dựng và áp dụng thành công Bộ chỉ số đánh giá (PIs - Performance Indicators). Bộ chỉ số này giúp đo lường định lượng và chính xác mức độ đạt Chuẩn đầu ra của người học sau khi kết thúc môn học và khóa học. Toàn bộ quá trình rà soát đều được lập biên bản, lưu trữ hồ sơ và công bố công khai để đảm bảo tính minh bạch.

2. Đổi mới Đề cương học phần và phát triển Học liệu

- Đề cương chi tiết học phần: Đã ban hành đồng bộ toàn bộ Đề cương chi tiết các học phần giảng dạy trực tiếp, đảm bảo tính phù hợp với xu hướng đào tạo và yêu cầu nghề nghiệp.

- Chuyển đổi số trong giảng dạy: Năm bắt xu hướng giáo dục hiện đại, Khoa đã xây dựng kế hoạch rà soát và điều chỉnh 02 Đề cương chi tiết (gồm học phần Kỹ thuật an toàn và Điện đại cương) sang hình thức giảng dạy trực tuyến (E-learning) trong các CTĐT của khoa. Trong thời gian tới khoa sẽ tiếp tục triển khai và lựa chọn các học phần để xây dựng đề cương và các bài giảng trực tuyến, đẩy mạnh công tác chuyển đổi số trong giảng dạy các học phần, qua đó cũng phát huy được sự sáng tạo, khả năng tư duy, tự học và tự nghiên cứu của sinh viên.

- Phát triển học liệu: Khoa đã thành lập các Hội đồng chuyên môn thẩm định, lựa chọn sách đã xuất bản đưa vào CTĐT chính thức cho các học phần trọng điểm, thay thế cho các giáo trình cũ trước đây: Điện đại cương; Hệ thống điện đại cương; Giáo trình quản lý vận hành lưới điện phân phối có nguồn phân tán; Thiết bị điều khiển khả trình. Đồng thời, đã đề xuất danh sách các tài liệu cần mua bổ sung phục vụ công tác giảng dạy.

3. Phát triển và nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên

Đội ngũ giảng viên luôn được Khoa chú trọng phát triển, tuyển chọn kỹ lưỡng và có chuyên môn vững vàng. Để đáp ứng các yêu cầu giảng dạy trong thời kỳ mới:

- Khuyến khích học tập nâng cao trình độ: Hàng năm, Khoa đặc biệt khuyến khích và tạo điều kiện cho các giảng viên đăng ký tham gia học tập nâng cao trình độ ở bậc Tiến sĩ (01 Giảng viên bảo vệ thành công luận án tiến sĩ năm 2026; 01 Giảng viên học nâng cao trình độ tiến sĩ ngành Kỹ thuật điện trong năm 2025; năm 2026 có 03 giảng viên đăng ký kế hoạch học tập nâng cao chuyên môn ở trình độ tiến sĩ).

- Bồi dưỡng chuyên môn ngắn hạn: Khoa tích cực cử giảng viên tham gia các khóa học đào tạo ngắn hạn chuyên sâu liên quan đến chuyển đổi số, năng

lượng xanh và năng lượng tái tạo (điện gió, điện mặt trời). Việc này giúp đội ngũ giảng viên liên tục bổ sung, cập nhật các kiến thức công nghệ mới và kỹ năng thực tiễn để phục vụ trực tiếp cho công tác giảng dạy và nghiên cứu khoa học.

- Giảng viên cũng thường xuyên được bồi dưỡng định kỳ về phương pháp sư phạm, ứng dụng công nghệ và kỹ thuật dạy học tích cực, đẩy mạnh công tác chuyển đổi số trong giảng dạy.

4. Cải tiến cơ sở vật chất phục vụ thực hành thí nghiệm các học phần trong CTĐT

Cơ sở vật chất được đầu tư đồng bộ, nhằm tạo ra môi trường học tập an toàn, sát với thực tế công nghiệp, gắn liền với thực tế và cập nhật các công nghệ tiến tiến trong lĩnh vực kỹ thuật điện để đưa vào giảng dạy các học phần trong chương trình đào tạo.

- Xây dựng định mức vật tư tiêu hao cho các thiết bị, công cụ và dụng cụ phục vụ thực hành : Đã tiến hành rà soát, đánh giá thực trạng toàn bộ các vật tư, dụng cụ, thiết bị máy móc phục vụ cho các học phần thí nghiệm, thực hành. Khoa đã xây dựng và ban hành định mức tiêu hao vật tư chuẩn cho từng học phần, giúp tối ưu hóa công tác quản lý tài sản.

- Đề án Phòng thí nghiệm mũi nhọn: Khoa đã hoàn thiện và đề xuất Đề án đầu tư xây dựng mới Phòng thí nghiệm Hệ thống điện thông minh. Đề án này nhằm cung cấp môi trường thực hành hiện đại, bám sát các công nghệ lưới điện tiên tiến, đáp ứng nhu cầu đào tạo chuyên sâu và nghiên cứu trong lĩnh vực năng lượng và hệ thống điện. Đề án này đang được Nhà trường ra soát và triển khai từng bước theo các quy định hiện hành về mua sắm và đầu tư.

5. Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học gắn liền với đào tạo và thực tiễn

- Tăng trưởng liên tục: Công tác nghiên cứu khoa học của giảng viên (đề tài cấp Trường) và của sinh viên (đề tài NCKH sinh viên) liên tục tăng trưởng qua từng năm.

- Gắn kết thực tiễn (Đào tạo - Nghiên cứu - Chuyển giao): Các đề tài nghiên cứu không chỉ mang tính hàn lâm mà luôn gắn liền với các kiến thức đào tạo của CTĐT và bám sát thực tế tại các đơn vị sản xuất liên quan đến lĩnh vực Kỹ thuật điện và năng lượng. Điều này đảm bảo triết lý đào tạo của Khoa: kết nối chặt chẽ giữa đào tạo thực hành, nghiên cứu phát triển và Chuyển giao công nghệ.

- Tổ chức Hội thảo khoa học quốc tế: Năm học vừa qua đánh dấu bước đột phá mạnh mẽ trong hoạt động nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế của Khoa Kỹ thuật điện, nổi bật nhất là Khoa KTĐ được Nhà trường giao đơn vị đầu mối tổ chức thành công Hội thảo khoa học quốc tế IEEE về Môi trường và Kỹ thuật điện - Châu Á năm 2025. Sự kiện đã quy tụ đông đảo các học giả, chuyên gia hàng đầu khu vực và quốc tế, góp phần khẳng định vị thế và uy tín học thuật của Nhà trường và khoa Kỹ thuật điện. Đây là diễn đàn uy tín tầm cỡ quốc tế, tạo cơ hội để giảng viên, sinh viên trao đổi học thuật, công bố các công trình nghiên cứu và tiếp cận với các chuyên gia hàng đầu trên thế giới.

- Tổ chức Seminar chuyên đề định kỳ (Seminar chuyên đề về bảo vệ chống sét do công ty DEHN (Cộng hoà liên bang Đức); Seminar xu hướng của hệ thống điện thông minh; Seminar về giải pháp mô phỏng thời gian thực HIL ngành điện do Công ty OPAL-RT,...): Khoa thường xuyên tổ chức các buổi seminar học thuật nhằm giới thiệu và cập nhật các công nghệ ứng dụng tiên tiến nhất trong ngành kỹ thuật điện và hệ thống điện. Các buổi seminar này không chỉ bồi dưỡng chuyên môn sâu cho giảng viên mà còn khơi dậy niềm đam mê

nghiên cứu, giúp sinh viên nắm bắt kịp thời các xu hướng công nghệ lõi hiện nay.

6. Tăng cường hợp tác doanh nghiệp và phát triển mạng lưới thực tập cho sinh viên

Nhằm rút ngắn khoảng cách giữa lý thuyết giảng đường và yêu cầu thực tiễn của thị trường lao động, Trường Đại học Điện lực và Khoa Kỹ thuật điện đã đẩy mạnh thiết lập quan hệ đối tác chiến lược:

- Mở rộng mạng lưới đối tác: Khoa thường xuyên làm việc, ký kết các biên bản ghi nhớ hợp tác (MOU) với các doanh nghiệp, tập đoàn sản xuất, kinh doanh liên quan trực tiếp đến lĩnh vực năng lượng và kỹ thuật điện.

- Triển khai thực tập, thực tế: Thông qua mạng lưới này, Khoa đã tổ chức đưa sinh viên đi tham gia các kỳ thực tập cơ sở và thực tập tốt nghiệp trực tiếp tại các nhà máy, trạm biến áp, và cơ sở sản xuất của doanh nghiệp đối tác.

- Hiệu quả thực tiễn: Hoạt động này giúp sinh viên được cọ xát với môi trường làm việc công nghiệp thực thụ, làm quen với tác phong kỷ luật, văn hóa doanh nghiệp và trau dồi các kỹ năng nghề nghiệp thực tiễn. Đồng thời, đây cũng là cơ hội để các doanh nghiệp đánh giá năng lực và tuyển dụng trực tiếp những sinh viên xuất sắc ngay từ khi chưa tốt nghiệp.

Qua nửa chu kỳ sau kiểm định, Khoa Kỹ thuật điện đã từng bước hoàn thiện hệ thống đảm bảo chất lượng. Việc liên tục cập nhật CTĐT, minh bạch hóa việc đánh giá qua PIs, chú trọng bồi dưỡng giảng viên, nâng cấp hạ tầng thực hành và đặc biệt là đẩy mạnh hợp tác với các doanh nghiệp để tổ chức thực tập thực tế đã tạo ra bước chuyển biến rõ rệt về chất lượng đầu ra. Điều này khẳng định cam kết của Khoa trong việc đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng đúng yêu cầu của các doanh nghiệp và xã hội đối với kỹ sư Công nghệ Kỹ thuật Điện, Điện tử trong giai đoạn mới./.

II. THÔNG TIN VỀ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Thời điểm được công nhận: 26 tháng 8 năm 2022

2. Tên tổ chức Kiểm định chất lượng giáo dục: Trung tâm KĐCLGD – ĐHQGHN

3. Kết quả chung việc thực hiện đánh giá và cải tiến nâng cao chất lượng:

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí			Ghi chú (Đối với tiêu chí sau khi cải tiến chất lượng có thay đổi kết quả so với ĐGN: nêu vắn tắt lý do)
	TĐG	ĐGN	CSGD tự xác định kết quả đạt được sau khi thực hiện cải tiến nâng cao chất lượng (tính đến thời điểm báo cáo)	
<i>Tiêu chuẩn 1</i>				
Tiêu chí 1.1	5	4	4	
Tiêu chí 1.2	5	4	4	
Tiêu chí 1.3	5	4	4	
<i>Tiêu chuẩn 2</i>				
Tiêu chí 2.1	5	4	4	
Tiêu chí 2.2	5	4	4	
Tiêu chí 2.3	5	4	4	
<i>Tiêu chuẩn 3</i>				
Tiêu chí 3.1	5	4	4	
Tiêu chí 3.2	5	4	4	

	Đánh giá tiêu chí			
Tiêu chí 3.3	5	3	4	Chương trình đã được cải tiến cập nhật năm 2023
Tiêu chuẩn 4				
Tiêu chí 4.1	4	4	4	
Tiêu chí 4.2	5	4	4	Ghi chú
Tiêu chuẩn, tiêu chí Tiêu chí 4.3	4	3	4	(Đối với tiêu chí sau khi cải tiến, tăng cường các hoạt động hỗ trợ sinh viên qua việc thành lập và phát triển trung tâm hỗ trợ sinh viên, trung tâm ngoại ngữ)
Tiêu chuẩn 5				
Tiêu chí 5.1	4	4	4	
Tiêu chí 5.2	5	4	4	
Tiêu chí 5.3	4	3	4	Đã sửa đổi quy chế tổ chức thi, quy định về đánh giá ngân hàng đề thi, xây dựng ma trận phương pháp kiểm tra đánh giá và chuẩn đầu ra học phần
Tiêu chí 5.4	4	4	4	
Tiêu chí 5.5	4	4	4	
Tiêu chuẩn 6				
Tiêu chí 6.1	4	5	5	
Tiêu chí 6.2	4	3	4	Tỷ lệ GV/ Người học được đo đếm, cải tiến đáp ứng quy định và đáp ứng yêu cầu của chuẩn cơ sở giáo dục
Tiêu chí 6.3	4	4	4	
Tiêu chí 6.4	4	4	4	
Tiêu chí 6.5	4	4	4	
Tiêu chí 6.6	4	4	4	
Tiêu chí 6.7	4	5	5	
Tiêu chuẩn 7				
Tiêu chí 7.1	4	4	4	

	Đánh giá tiêu chí			
Tiêu chí 7.2	4	4	4	
Tiêu chí 7.3	4	4	4	
Tiêu chí 7.4	4	4	4	
Tiêu chí 7.5	4	3	4	Đã xây dựng hệ thống quản trị tập trung để đánh giá khách quan chất lượng công việc
Tiêu chuẩn, tiêu chí				Ghi chú (Đối với tiêu chí sau khi cải tiến chất lượng có thay đổi kết quả so với ĐGN: nêu vẫn tốt lý do)
Tiêu chuẩn 8				
Tiêu chí 8.1	5	4	4	
Tiêu chí 8.2	5	4	4	
Tiêu chí 8.3	5	4	4	
Tiêu chí 8.4	5	4	4	
Tiêu chí 8.5	5	4	4	
Tiêu chuẩn 9				
Tiêu chí 9.1	4	4	4	
Tiêu chí 9.2	4	3	4	Thư viện đã cải tổ và đầu tư lớn, đánh giá của đoàn kiểm định Trường đã đạt chuẩn.
Tiêu chí 9.3	5	3	4	
Tiêu chí 9.4	5	4	4	
Tiêu chí 9.5	4	4	4	
Tiêu chuẩn 10				
Tiêu chí 10.1	5	4	4	
Tiêu chí 10.2	4	3	4	Đã ban hành nhiều quy định và các hoạt động bồi dưỡng đào tạo về phát triển CTĐT
Tiêu chí 10.3	4	4	4	
Tiêu chí 10.4	4	4	4	
Tiêu chí 10.5	4	4	4	
Tiêu chí 10.6	4	4	4	

	Đánh giá tiêu chí			
Tiêu chuẩn 11				
Tiêu chí 11.1	4	3	4	Tỷ lệ người học tốt nghiệp đã được định kỳ rà soát và có các giải pháp thúc đẩy có hiệu quả thực tế. Ghi chú
Tiêu chí 11.2,	5	4	4	<i>(Đối với tiêu chí sau khi cải tiến</i>
tiêu chí 11.3	5	4	4	<i>chất lượng có thay đổi kết quả so</i>
Tiêu chí 11.4	4	3	4	<i>với ĐGN, nếu vẫn rất ít do)</i> Hoạt động NCKH SV được tổ chức bài bản và thu kết quả thực tế
Tiêu chí 11.5	4	4	4	
Đánh giá chung CTĐT	Số tiêu chí đạt	50	41	
	Tỷ lệ %	100%	82%	

4. Kết quả cải tiến chất lượng theo từng tiêu chí (Theo phụ lục đính kèm)

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ: Không

Nơi nhận:

- Cục QLCL (để b/c);
- Lưu: VT, KT&ĐBCL.

HIỆU TRƯỞNG

Đinh Văn Châu